

Bản án số: **58/2021/HS-ST**.  
Ngày 26/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYỀN QUANG.**

***- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Hiền  
2. Bà Lý Thị Nhân

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, sinh ngày 18/11/1974;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Chè Đen 2, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyền Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Tư S và bà Nguyễn Thị Thu H (đều đã chết); anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ ba; vợ: Lưu Thị Kim D, sinh năm 1974, con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 11/7/2019, (Chưa hết thời gian thử thách của án treo bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc ngày 10/11/2020; là tình tiết định tội đối với bị cáo trong vụ án này);

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2008 bị Công an thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 500.000 đồng, tại Quyết định số 51 ngày 10/4/2008.

- Năm 2011 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Tuyền Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.000.000 đồng tại Quyết định số 33 ngày 08/12/2011.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*\*Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lê Đức C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Phú An, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 8, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Đội C, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

*(Đều có mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/11/2020, Nguyễn Mạnh H, cư trú tại thôn Chè Đen 2, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, đến quán nước của chị Hà Thị X, thuộc tổ dân phố 9, phường Đội C, thành phố T uống nước thì gặp Phùng Đình T, cư trú tại tổ dân phố 01, phường Đội C, thành phố T; Lê Đức C, cư trú tại thôn Phú An, xã T, thành phố T; Nguyễn Tiến M, cư trú tại thôn 8, xã L, thành phố T; Nguyễn Bá T, cư trú tại tổ dân phố 10, phường Đội C, thành phố T. Trong khi ngồi uống nước T lấy điện thoại di động màn hình cảm ứng của T, mở ứng dụng trò chơi xóc đĩa trong điện thoại và rủ H, M, C, T đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, mức đánh từ 50.000 đồng/ván trở lên. Khi T mở ứng dụng tự động xóc cái, hiển thị kết quả, khi bắt đầu ván chơi người chơi khởi động ứng dụng xóc đĩa, ứng dụng thông báo bắt đầu đặt cược thì người chơi chọn chắn hoặc lẻ và đặt tiền ra bàn; những người chơi tự nhận cược với nhau, người chọn chắn cược với người chọn lẻ, ai không chọn được người cược thì cầm tiền về, thời gian đặt cược khoảng 30 giây thì ứng dụng thông báo kết thúc đặt cược và ứng dụng phát ra âm thanh như tiếng xóc đĩa rồi hiển thị kết quả, nếu có 02 quân vị màu đỏ và 02 quân vị màu trắng hoặc 04 quân vị màu đỏ, 04 quân vị màu trắng được tính là chắn và ngược lại nếu có 03 quân vị màu đỏ 01 quân vị màu trắng hoặc 01 quân vị màu đỏ 03 quân vị màu trắng được tính là lẻ. Khi hiển thị kết quả nếu là chắn thì người đặt tiền bên cửa chắn thắng, nếu là lẻ thì người đặt tiền bên cửa lẻ thắng và được trả tiền tương đương với số tiền đã đặt cược. Khi T, H, M, C, T đang đánh bạc thì có Trần Văn B, cư trú tổ dân phố 8, phường Đội C, thành phố T đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày thì T và B về trước; còn T, H, M, Ch tiếp tục đánh bạc đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Tuyên Quang đến phát hiện, kiểm tra thì T, H, M, C cất tiền vào trong người, sau đó T cầm điện thoại bỏ chạy. Công an tỉnh Tuyên Quang lập biên bản xác minh nguồn tin về tội phạm, thu giữ của Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus và 2.900.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Tiến M 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel và

250.000 đồng; thu giữ của Lê Đức C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 1.250.000 đồng. Ngày 13/11/2020 Nguyễn Bá T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 210.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.540.000 đồng; thắng, thua cụ thể như sau:

Nguyễn Mạnh H có 3.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, thua bạc 100.000 đồng. Khi phát hiện thu giữ 2.900.000 đồng.

Lê Đức C có 1.300.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng vào việc đánh bạc, thua bạc 50.000 đồng, khi phát hiện bị thu giữ 1.250.000 đồng.

Nguyễn Tiến M có 50.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thắng bạc 250.000 đồng.

Nguyễn Bá T có 120.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thắng 90.000 đồng. Sau đó tự nguyện giao nộp 210.000 đồng.

Trần Văn B có 70.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bị thua hết.

Phùng Đình T khi bị phát hiện đã bỏ chạy, hiện không có mặt tại địa phương nơi cư trú nên chưa làm rõ được số tiền T sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với số tiền thắng bạc, thua bạc, theo các đối tượng khai nhận có sự chênh lệch là do T bỏ trốn nên chưa làm rõ được.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSTP, ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù; tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 11/7/2019; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án, từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù; phạt tiền 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải, và đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản xác minh, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ được, lời khai của những người làm chứng tại giai đoạn điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 10/11/2020, tại quán bán nước của chị Hà Thị X, thuộc tổ dân phố 9, phường Đội C thành phố T; Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1974, cư trú tại thôn Chè Đen 2, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đang trong thời gian chấp hành án treo về tội Đánh bạc, đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa trên ứng dụng trong điện thoại di động được thua bằng tiền cùng Lê Đức C, Nguyễn Tiến M, Nguyễn Bá T, Trần Văn B, Phùng Đình T; mức sạt phạt ít nhất là 50.000 đồng/ván. Tổng số tiền bị cáo cùng những người khác sử dụng vào việc đánh bạc là 1.540.000đ (*Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). Hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa trên mạng, được thua bằng tiền, trong thời gian đang thi hành thời gian thử thách của án treo mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, có căn cứ, không oan.

Hành vi phạm tội mà bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân về tình hình an ninh trật tự và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, có trình độ học vấn, có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đang trong thời gian chấp hành án treo, hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện hoàn toàn do lỗi cố ý. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức sâu sắc về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo có trình bày bố để bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nhưng trong giai đoạn điều tra bị cáo không giao nộp tài liệu chứng minh, tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được tài liệu để xem xét. Nên không có căn cứ xem xét tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

Năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc. Chưa hết thời gian thử thách của án treo bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án này vào ngày 10/11/2020. Theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, quy định về Án treo, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 11/7/2019, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù theo thời hạn mà bản án đã tuyên, tổng hợp với hình phạt tù của lần phạm tội mới này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi, theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ của Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus và 2.900.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Tiến M 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel và 250.000 đồng; thu giữ của Lê Đức C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 1.250.000 đồng. Ngày 13/11/2020 Nguyễn Bá T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 210.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H 02 điện thoại di động; trả lại cho Nguyễn Tiến M 02 điện thoại di động; Lê Đức C 02 điện thoại di động. Việc trả lại những vật chứng này phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác nhận về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và số tiền bị thu giữ đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo xác định số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 900.000 đồng, số tiền còn lại 2.000.000 đồng bị cáo không sử dụng để đánh bạc, khi bị phát hiện số tiền 2.000.000 đồng bị cáo để trong ví còn số tiền 900.000 đồng sử dụng đánh bạc bị cáo đút ở túi quần đang mặc, bị cáo đề nghị được trả lại số tiền 2.000.000 đồng. Lê Đức C xác định sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, 1.000.000 đồng còn lại bị thu giữ không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị phát hiện 1.000.000 đồng để trong ví, 250.000 đồng để trong túi quần đang mặc, Chính đề nghị được xin lại số tiền 1.000.000 đồng. Nguyễn Tiến M, Nguyễn Bá T đều xác

định số tiền bị thu giữ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, không có ý kiến đề nghị gì.

Xét thấy cần, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Tiến M; 210.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Bá T; 250.000 đồng của Lê Đức C, trừ vào số tiền 1.250.000 đồng đã thu giữ của C; 900.000 đồng của Nguyễn Mạnh H, trừ vào số tiền 2.900.000 đồng đã thu giữ của H. Đây là tiền bị cáo H và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc và thắng, thua bạc.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 2.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lê Đức C số tiền 1.000.000 đồng.

Toàn bộ số tiền thu giữ 4.610.000 đồng Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T mở tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang.

[7] Đối với Phùng Đình T, khi thực hiện hành vi đánh bạc bị phát hiện đã bỏ chạy cầm theo tiền đánh bạc và điện thoại di động sử dụng để xóc đĩa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng Tuấn không có mặt tại nơi cư trú, nên chưa làm rõ được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. Vì vậy, chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Tuấn, Minh, Chính, Trang và Bình, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội *Đánh bạc*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H **06 (Sáu)** tháng tù; tổng hợp với hình phạt **08 (Tám)** tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 83/2019/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 Bản án là **01 (Một)** năm **02 (Hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt tiền: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

**2. Xử lý vật chứng:** Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Tiến M; 210.000đ (*Hai trăm mười nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Bá T; 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) của Lê Đức C; 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Mạnh H. Tổng số tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước là **1.610.000đ** (*Một triệu sáu trăm mười nghìn đồng*).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lê Đức C số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*).

(*Toàn bộ số tiền thu giữ 4.610.000đ (Bốn triệu sáu trăm mười nghìn đồng) Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T mở tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang.*)

**3. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền – Lý Thị Nhân**

**Lương Thanh Huyền**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp.Tuyên Quang;
- Công an tp.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp.Tuyên Quang;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã H, h.Yên Sơn;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Thanh Huyền**





